

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LỰA CHỌN HÌNH THỨC, BƯỚC ĐI, CÁCH LÀM TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI ĐƯA ĐẤT NƯỚC RA KHỎI KHỦNG HOẢNG KINH TẾ - XÃ HỘI

ThS NGUYỄN VĂN SỰ*

Đối với một đảng cầm quyền, việc xác định đúng phương hướng, mục tiêu chiến lược chung cũng như phương hướng, mục tiêu cụ thể cho mỗi thời kỳ cách mạng là vấn đề có ý nghĩa quyết định trước tiên đến thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Nhưng, bằng con đường nào, phương pháp gì để đạt được mục tiêu đó là vấn đề không kém phần quan trọng. “Kinh nghiệm lịch sử cho thấy phong trào cách mạng có khi giảm chân tại chỗ, thậm chí thất bại nữa, không phải vì thiếu phương hướng và mục tiêu rõ ràng mà chủ yếu vì thiếu phương pháp cách mạng thích hợp”¹.

Đã có một thời, không chỉ ở nước ta mà nhiều nước XHCN khác cũng vậy, mặc dù điểm xuất phát đi lên CNXH cũng như những điều kiện, hoàn cảnh lịch sử không giống với Liên Xô nhưng vẫn rập khuôn mô hình và cách thức tiến hành xây dựng CNXH của Liên Xô. Điều đáng chú ý là mô hình CNXH của Liên Xô tuy đã một thời phát huy tốt tác dụng, khẳng định giá trị và ý nghĩa to lớn của nó trên thực tế, song cùng với thời gian, mô hình ấy cũng đã bộc lộ nhiều khuyết tật cần phải sửa đổi. Do duy trì quá lâu mô hình cũ, chậm trễ trong cách mạng khoa học và công nghệ, từ cuối những năm 70 của thế kỷ XX, các nước XHCN đã lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội và kéo dài trong nhiều năm. Tính chất của khủng hoảng

ngày càng trầm trọng, có nguy cơ đe dọa sự sống còn của các ĐCS và của chế độ XHCN. Vì thế, cải tổ, cải cách và đổi mới đã diễn ra, đó là một tất yếu khách quan.

Trong khi các nước XHCN thực hiện cải tổ, cải cách hoặc sửa chữa sai lầm thì Đảng ta chủ trương đổi mới. Tuy nhiên, mỗi nước lại chọn cho mình những bước đi, hình thức, cách làm khác nhau. Sẽ đổi mới ra sao để vừa sửa chữa được sai lầm, khuyết điểm, vừa bảo vệ được chế độ XHCN và điều quan trọng trước tiên là phải nhanh chóng đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Giải quyết vấn đề này hoàn toàn không đơn giản, nhất là trong quá trình đổi mới chúng ta lại phải thường xuyên đối phó với những âm mưu, thủ đoạn chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch với chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ.

Dựa trên những kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn quá trình tìm tòi, thử nghiệm (1979-1986), đồng thời tham khảo những kinh nghiệm, cả thành công và không thành công, trong quá trình cải tổ, cải cách ở các nước XHCN, Đảng ta đã có được những quyết định đúng đắn khi lựa chọn hình thức, bước đi, cách làm trong quá trình đổi mới đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Trước hết, tập trung sức làm tốt đổi mới kinh tế. Từ cuối những năm 70 của thế kỷ XX, khi đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã

* Học viện chính trị quân sự

hội, Đảng và nhân dân ta đã liên tục tiến hành những tìm tòi, thử nghiệm để tháo gỡ khó khăn, ổn định tình hình. Song, khủng hoảng vẫn diễn ra và ngày càng trở lên trầm trọng, nhất là sau cuộc tổng điều chỉnh giá - lương - tiền lần thứ hai (9-1985) không thành công, lạm phát lên tới 774,7%; đời sống của các tầng lớp nhân dân gặp rất nhiều khó khăn. Nguyên nhân căn bản dẫn đến tình trạng này là chúng ta mới chỉ đổi mới từng phần, từng lĩnh vực riêng lẻ, chưa có tính đồng bộ, tổng thể. Nếu cứ để tình trạng đó kéo dài thì chẳng những dân tộc ta bị kim hãm trong nghèo nàn, lạc hậu mà vận mệnh của Đảng, của chế độ XHCN cũng đứng trước thử thách khôn lường. Vì thế, Đảng ta lựa chọn tập trung sức làm tốt đổi mới kinh tế, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng, coi đó không chỉ là mệnh lệnh của cuộc sống mà còn là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng.

Từ những hiện tượng “khoán chui”, “xé rào”, xuất hiện trong nông nghiệp, từ phong trào quần chúng; từ chủ trương “làm cho sản xuất bung ra”, ý tưởng sử dụng các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh và tập thể ở HNTƯ 6, Khoá IV (8 -1979),... đến nay Đảng ta đã có được quan niệm về mô hình kinh tế trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta, đó là nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng XHCN. Đại hội IX của Đảng khái quát: Đó là *nền kinh tế thị trường định hướng XHCN*.

Quan niệm về một nền kinh tế như trên là kết quả của cả một quá trình nghiên cứu, tìm tòi, thử nghiệm rất công phu, thể hiện sự đổi mới rất căn bản trong tư duy kinh tế của Đảng ta. Ở đó đã có sự kết hợp hài hoà giữa lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với đặc điểm và điều kiện thực tiễn của Việt Nam, có tham khảo những kinh nghiệm tốt của thế giới, song không hề có sự rập khuôn, sao chép. Mỗi bước tiến của tư duy kinh tế cũng đồng thời là sự

phát triển, cụ thể hoá của hệ thống pháp luật, chính sách, quy định của Nhà nước, tạo ra sự phối hợp nhịp nhàng giữa lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Vì thế, đường lối của Đảng đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, nền kinh tế nước ta đã có những chuyển đổi tích cực và từng bước đạt được những thành tựu to lớn. Thắng lợi trên lĩnh vực kinh tế đã tạo ra những tiền đề cần thiết về vật chất và tinh thần để giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường CNXH mà Đảng ta đã lựa chọn, tạo thuận lợi cho đổi mới các lĩnh vực khác của đời sống xã hội.

Đồng thời với đổi mới kinh tế, tiến hành từng bước đổi mới chính trị. Điều này không có nghĩa là chờ cho đổi mới kinh tế xong mới tiến hành đổi mới chính trị, và lại càng không phải chỉ đổi mới kinh tế mà không tiến hành đổi mới chính trị như một số người lầm tưởng và đã cố tình xuyên tạc. Quan điểm và tư tưởng chỉ đạo nhất quán của Đảng ta là: *Kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đồng thời từng bước đổi mới chính trị.* Giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị chính là khâu then chốt trong toàn bộ quá trình đổi mới. Hai lĩnh vực này có mối quan hệ biện chứng tác động lẫn nhau. Không thể đổi mới kinh tế thành công trong một môi trường bất ổn về chính trị, và cũng không thể đổi mới chính trị thành công trong khi “kinh tế đất nước ở trong tình trạng như một chiếc dạ dày rỗng”. Tập trung sức làm tốt đổi mới kinh tế và đổi mới kinh tế thành công sẽ tạo tiền đề cần thiết về vật chất và tinh thần để giữ vững ổn định chính trị. Ngược lại đổi mới chính trị thành công sẽ tạo ra điều kiện, môi trường và động lực để đổi mới kinh tế thắng lợi.

Tuy nhiên, chính trị xưa nay vốn là lĩnh vực phức tạp và cực kỳ nhạy cảm, đụng chạm đến mọi mối quan hệ trong xã hội. Nói như Lênin, chính trị liên quan tới số phận của hàng triệu

triệu quần chúng. Vì vậy, đổi mới chính trị nhất thiết phải tiến hành từng bước, phải trên cơ sở nghiên cứu và chuẩn bị rất nghiêm túc, không xói tung mọi vấn đề cùng một lúc khi chưa đủ điều kiện chín muồi, không cho phép xảy ra mất ổn định chính trị dẫn tới sự rối loạn xã hội. Nếu chính trị không ổn định, hơn nữa lại bị rối loạn thì không thể nói đến đổi mới kinh tế và lại càng không thể thực hiện bất cứ sự đổi mới nào khác, mà chỉ tạo điều kiện cho các thế lực thù địch thực hiện được âm mưu chống phá và lật đổ chế độ XHCN. Sự sụp đổ của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu và Liên Xô đã để lại cho chúng ta một bài học đau xót. Tuy nhiên, không vì thế mà chúng ta lại chậm trễ trong đổi mới chính trị, vì sự chậm trễ đó sẽ cản trở đổi mới kinh tế và các lĩnh vực khác.

Với những nhận thức và quan điểm chỉ đạo đúng đắn ấy, Đảng ta đã đi những bước thận trọng và vững chắc trong quá trình thực hiện đổi mới chính trị. Bắt đầu từ việc giải quyết mối quan hệ giữa các thành tố trong hệ thống chính trị, Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm cho sự hoạt động của mỗi tổ chức không bị chông chéo về chức năng, nhiệm vụ, thực hiện theo đúng cơ chế *Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý*. Đảng đề ra yêu cầu phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đổi mới cơ cấu bộ máy và phương thức quản lý của Nhà nước, đổi mới hoạt động của các đoàn thể nhân dân nhằm thực hiện tốt dân chủ XHCN, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân. Song, dân chủ nhất thiết phải đi đôi với kỷ luật, kỷ cương. Khắc phục những hiện tượng vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời chống khuynh hướng dân chủ cực đoan, quá khích. Dứt khoát bác bỏ mọi mưu toan lợi dụng “dân chủ”, “nhân quyền” nhằm gây rối về chính trị, chống phá chế độ, hoặc can thiệp vào nội bộ nước ta.

Những năm đầu thực hiện đổi mới, làn sóng đa nguyên, đa đảng ở các nước Đông Âu và

Liên Xô đã dồn dập tác động và ảnh hưởng xấu đến tiến trình đổi mới ở nước ta. Song, với lập trường kiên định và đổi mới có nguyên tắc, Đảng ta đã thẳng thừng bác bỏ quan điểm đòi đa nguyên, đa đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường đi lên CNXH mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn. Nhờ đó, đất nước giữ được sự ổn định về chính trị trong bối cảnh của một thế giới đầy biến động. Đó là một thành công lớn thể hiện bản lĩnh, trí tuệ và nghệ thuật chỉ đạo tài tình của Đảng ta.

Thường xuyên coi trọng nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh (QPAN), chủ động mở rộng quan hệ đối ngoại. Kinh tế, QPAN và đối ngoại có quan hệ mật thiết, luôn tác động lẫn nhau. Mỗi bước phát triển của kinh tế sẽ tạo ra cơ sở vật chất để củng cố QPAN và mở rộng quan hệ đối ngoại. Đồng thời QPAN được củng cố vững chắc, quan hệ đối ngoại được mở rộng sẽ tạo ra môi trường hoà bình, ổn định cho sự nghiệp phát triển kinh tế.

Theo tinh thần đó, trên lĩnh vực QPAN, trước những diễn biến mới của tình hình, Đảng ta đã *kịp thời thay đổi tư duy về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc*; điều chỉnh thể bố trí chiến lược; tích cực đẩy mạnh xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân,... nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ chế độ XHCN, sự ổn định về chính trị, trật tự và an toàn xã hội, quyền làm chủ của nhân dân, làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta.

Trên lĩnh vực đối ngoại, với tinh thần *Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển*, Đảng đã lãnh đạo thực thi tích cực đường lối đối ngoại đa dạng hoá, đa phương hóa, phá vỡ sự bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch, tạo được môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Những bước đi, hình thức, cách làm mà Đảng ta đã lựa chọn và sử dụng trong quá trình đổi mới được trình bày trên đây vừa mang những đặc điểm chung, vừa thể hiện những nét riêng biệt, khác với cải tổ, cải cách ở các nước XHCN.

Với đường lối đổi mới, bước đi và cách làm phù hợp nên đổi mới ở Việt Nam mặc dù diễn ra trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, phức tạp nhưng vẫn giành được những thành tựu to lớn: kinh tế tăng trưởng khá cao và liên tục trong nhiều năm liền, chính trị-xã hội ổn định, QPAN được củng cố vững chắc, quan hệ đối ngoại được mở rộng... Sau 10 năm đổi mới, đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, chuyển sang thời kỳ phát triển mới, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Lựa chọn hình thức, bước đi, cách làm thực chất là lựa chọn phương pháp, cách thức tiến hành đổi mới sao cho có hiệu quả. Quá trình tìm tòi, thử nghiệm để có được hình thức, bước đi, cách làm phù hợp cũng chính là quá trình luôn phải đối mặt với những rào cản, trở ngại. Vì vậy, một mặt phải dựa chắc trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tham khảo kinh nghiệm của nước ngoài nhưng không giáo điều, rập khuôn. Mặt khác, phải luôn bám sát, tăng cường tổng kết thực tiễn, kịp thời phát hiện và xử lý đúng đắn những vấn đề mới nảy sinh. Kiên quyết đấu tranh chống mọi khuynh hướng giáo điều, bảo thủ, không chịu đổi mới hoặc máy móc, rập khuôn theo người khác; cơ hội, xét lại đi đến xa rời chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ quan duy ý chí muốn đốt cháy giai đoạn, bất chấp thực tế, bất chấp quy luật khách quan. Cả ba khuynh hướng đó đều có thể gây tổn hại, thậm chí làm đổ vỡ sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp cách mạng mà dân tộc ta đã hi sinh biết bao xương máu để xây dựng.

1. Lê Duẩn: *Dưới là cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi mới*, ST, H.1976, tr.30.

35 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC...

(Tiếp theo trang 18)

liệu chính xác của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sự khó khăn phức tạp của cuộc chiến đấu xây dựng xã hội mới trong điều kiện Đảng cầm quyền.

Từ thực tiễn đó, Đảng ta đã nhấn mạnh trong thời gian tới cần tập trung sức chỉ đạo quyết liệt hơn cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, tương xứng với vị trí là nhiệm vụ then chốt, là nhiệm vụ hàng đầu của các cấp uỷ Đảng, phải tạo ra bước biến chuyển mạnh mẽ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và toàn bộ hệ thống chính trị.

Như vậy, để vượt qua nguy cơ, Đảng phải tiếp tục quán triệt và phải kiên quyết thực hiện, thực hiện một cách triệt để di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Chỉ có như vậy, Đảng mới hoàn thành được trách nhiệm to lớn trước dân tộc và đó là cách thực hiện tốt nhất lời thề của Đảng với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

1. Như chúng ta đã biết, cùng với bản *Di chúc* được viết năm 1965 và bản công bố năm 1969, còn có 3 bản viết thêm (ghi: 75 tuổi, tháng 5-1968 và 10-5-1969) được công bố trong *Hồ Chí Minh Toàn tập*.

2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1996, T.12, tr.497-512

3, 5, 6. Sđd, T.7, tr.233, 467, 235

4. Sđd, T.4, tr. 465

7, 8. Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 BCH TƯ (Khoá IX), CTQG, H, 2002, tr.152

9. Văn kiện Hội nghị lần thứ 9 BCH TƯ (Khoá IX), CTQG, H, 2004, tr.127.